

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 258/2020/HS-PT

Ngày: 27-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán: 1. Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

2. Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2020/HSPT ngày 08/01/2020 đối với Nguyễn Ngọc B do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 218/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Ngọc B; giới tính: nam; sinh năm: 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 32/5 tổ 12, ấp 5, xã ĐT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông NVC (chết) và bà NTN; hoàn cảnh gia đình: có vợ (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại có kháng cáo:

Ông Lê Văn N. Sinh năm: 1974

Thường trú: 15 Ấp 5, xã ĐT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:

Ông Trần Hải Đức và ông Tào Văn Dũng – Luật sư Văn phòng luật sư Trần Hải Đức thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bảo vệ quyền lợi cho ông Lê Văn N (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 02/2019, Nguyễn Ngọc B cho Lê Văn N vay một số tiền. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/4/2019, N đang ở nhà tại địa chỉ 15 LVK, Ấp 5, xã ĐT, huyện HM thì B đến đòi tiền nhưng do chưa có tiền trả nên hai bên thỏa thuận sẽ lấy miếng đất của N cầm trả nợ (miếng đất bên hông nhà N). N và B vừa nói chuyện vừa cùng qua khu đất xem nhưng B thay đổi không đồng ý việc N trả nợ bằng đất, dẫn đến việc hai bên mâu thuẫn. Do tức giận việc N không trả tiền nên B nhặt cục gạch tại khu đất trên cầm bên tay phải đánh vào đỉnh đầu N từ trên xuống dưới một cái rồi đánh thêm một cái vào trán N gây thương tích khiến N bỏ chạy, riêng B cũng điều khiển xe về nhà. Sau đó, B về nhà còn N được người nhà đưa đi cấp cứu.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 535/TgT.19 ngày 24/6/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Đa chấn thương phần mềm gây rách da đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn 01 sẹo phẳng, nham nhở vùng trán trái kích thước 1,8 x (0,5-1) cm và 01 sẹo phẳng vùng đỉnh lệch trái kích thước 2,1 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

Các ngày 25/4/2019; ngày 09/5/2019 và ngày 08/7/2019 ông Lê Văn N có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Ngọc B.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 218/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã quyết định:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: Nguyễn Ngọc B 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/12/2019, bị hại kháng cáo yêu cầu xét xử bị cáo về tội “Giết người” và chuyển hình phạt tù giam đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận mặc dù, bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đánh bị hại nhưng giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, thương tích không lớn, không đe dọa tính mạng bị hại do đó cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, mức hình phạt đã tuyên là thỏa đáng nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại nêu ý kiến: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt áp dụng truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên hành vi của bị cáo có dự mưu từ trước thể hiện trước khi đánh bị hại, bị cáo đã cời áo để nếu bị hại tấn công thì không có điểm nào để nắm giữ. Sau khi chạy được khoảng 50m bị hại dừng lại hỏi lý do bị cáo đánh bị hại thì bị cáo tiếp tục ném cục

gạch về phía bị hại mặc dù trước đó đã đánh liên tiếp 02 cái vào vùng đầu bị hại thể hiện tính côn đồ, cố ý thực hiện tội phạm tới cùng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết định khung tăng nặng là “Có tính chất côn đồ” và tuyên phạt bị cáo hình phạt tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại kháng cáo trong hạn luật định nên hợp lệ.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, có đủ cơ sở xác định: Lê Văn N thiếu nợ bị cáo số tiền 1.300.000.000 đồng nhưng đến hạn thanh toán vẫn không trả nợ. Sau nhiều lần đòi nợ, ông N thống nhất cần trừ thửa đất trống cạnh nhà số 15 LVK, Ấp 5, xã ĐT, huyện HM và bị cáo phải đưa thêm cho bị hại số tiền 400.000.000 đồng. Khoảng 14 giờ ngày 18/4/2019 khi cả hai đang xem đất thì bị cáo phát hiện thửa đất trên không phải do bị hại đứng tên nên không đồng ý cần trừ đất để trả nợ. Lúc này bị hại thách thức “Tao không có tiền, muốn chém muốn giết gì thì tùy”. Tức giận bị cáo đứng dậy nhặt cục gạch dưới đất cầm bên tay phải đánh vào đỉnh đầu N một cái rồi đánh thêm một cái vào trán ông N gây thương tích 4%.

Xét kháng cáo của bị hại yêu cầu chuyển tội danh đối với bị cáo từ tội “Cố ý gây thương tích” thành tội “Giết người” là không có căn cứ bởi lẽ theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 535/TgT.19 ngày 24/6/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh thì bị hại chỉ bị chấn thương phần mềm gây rách da, thương tích 4% cho thấy lực tác động của bị cáo không lớn, thương tích không nguy hiểm tới tính mạng. Khi thấy bị hại chảy máu bị cáo dừng lại và bỏ đi cho thấy bị cáo không có ý thức tước đoạt mạng sống của bị hại. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" là xét xử đúng người, đúng tội.

Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy giữa bị cáo và bị hại phát sinh mâu thuẫn từ việc vay nợ, thời điểm gây án 02 bên đang cự cãi và bị hại không đồng ý trả nợ mà thách thức bị cáo dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi đánh bị hại nên không có cơ sở cho rằng bị cáo thực hiện hành vi có tính chất côn đồ như trình bày của luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại.

Ngoài ra, luật sư còn cho rằng bị cáo cời áo trước khi đánh bị hại thể hiện hành vi có dự mưu là mang tính suy đoán bất lợi cho bị cáo. Đồng thời việc bị cáo ném gạch về phía bị cáo chỉ nhằm thỏa mãn tức giận nhất thời và gạch cũng không trúng bị hại. Đánh giá toàn diện bối cảnh, nguyên nhân phạm tội cho thấy bị cáo thực hiện hành vi mang tính bộc phát, nhất thời, không có dự mưu từ trước, thiệt hại gây ra là không lớn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên xét hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên phạt với bị cáo là thỏa đáng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại **Lê Văn N.** Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Ngọc B** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã DT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- Chi cục THA huyện Hóc Môn; (1)
- TAND huyện Hóc Môn; (2)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà